

Số: **54/2019/QĐST-HNGĐ**

Điện Biên Phủ, ngày 17 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ khoản 4 Điều 397; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 65/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu sau đây:

- Anh **Đỗ Văn Đ**; sinh năm: 1989; Địa chỉ: tổ xx, phường T, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Chị **Nguyễn Thị L**; sinh năm: 1994; Địa chỉ: tổ xx, phường T, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Văn Đ và chị Nguyễn Thị L lấy nhau là hoàn toàn tự nguyện và có đi đăng ký kết hôn vào ngày 07/02/2012, tại Ủy ban nhân dân xã Ứng Hòa, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương; hôn nhân của anh chị phù hợp theo các quy định của Điều 8, 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Trong những đầu sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, từ tháng 10 năm 2018 cho đến nay, anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn của anh chị ngày càng trầm trọng, cuộc sống chung không thể tiếp tục, dẫn đến việc anh chị đã thỏa thuận thuận tình ly hôn.

Ngày 09/7/2019 Tòa án tiến hành hòa giải để chị L và anh Đ quay về đoàn tụ, nhưng anh chị vẫn cương quyết yêu cầu được thuận tình ly hôn.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo Đ xã hội và đúng các quy định của pháp luật, nên Tòa án cần ghi nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về quan hệ con chung: Anh Đ và chị L có hai con chung là cháu Đỗ Ngọc Diệp sinh ngày 15/7/2012 và Đỗ Trung Hiếu sinh ngày 16/3/2015. Anh chị đã thỏa thuận anh Đ trực tiếp nuôi hai con chung cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác và chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Anh Đ và chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về Lệ phí Tòa án: Anh Đ xin nộp toàn bộ số tiền lệ phí.

Các thỏa thuận trên của hai đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Đỗ Văn Đ và chị Nguyễn Thị L thuận tình ly hôn.

- Về con: Anh Đỗ Văn Đ trực tiếp nuôi hai con chung là cháu Đỗ Ngọc Diệp sinh ngày 15/7/2012 và Đỗ Trung Hiếu sinh ngày 16/3/2015 cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đ nộp toàn bộ số tiền lệ phí là 300.000 đồng (*ba trăm ngàn*) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền số: AA/2016/0002372 ngày 26/6/2019. Anh Đ đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- Viện kiểm sát TP;
- Chi cục THADS TP;
- UBND xã Ứng Hòa - Ninh Giang - Hải Dương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Văn Khanh